

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, như sau:

**1. Thời gian, địa điểm và thành phần tham dự:**

- Thời gian: 13 giờ 30, ngày 26 tháng 4 năm 2023.
- Địa điểm: Phòng họp tầng 4, Công ty Cổ phần Dệt May Huế, số 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Thành phần tham dự: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/03/2023.

**2. Nội dung Đại hội:**

- a) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2023;
- b) Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2022.
- c) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và thời gian chi trả cổ tức năm 2022;
- d) Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023;
- e) Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- f) Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022;
- g) Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028.
- h) Các vấn đề quan trọng khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

**3. Đăng ký tham dự Đại hội:**

- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội (theo mẫu đăng ký tham dự Đại hội) hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội cho người khác hoặc một trong các thành viên Hội đồng quản trị (theo mẫu giấy uỷ quyền tham dự Đại hội của Công ty). Fax hoặc email gửi về Công ty trước 16h ngày 12/4/2023 theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Dệt May Huế, số 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điện thoại: 02343.864.337 Fax: 02343.864.338

Liên hệ: Ông Huỳnh Quang Nhật, ĐT: 0979.330.503, Email: [nhathq@huegatex.com.vn](mailto:nhathq@huegatex.com.vn).

- Các Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội đề nghị mang theo giấy CMND hoặc CCCD, giấy ủy quyền (nếu có) để công tác kiểm tra Cổ đông tham dự Đại hội đảm bảo theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Chương trình họp và tài liệu Đại hội: Xin truy cập mục “*Thông tin cổ đông*” tại Website Công ty, địa chỉ: [www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn) hoặc liên hệ bộ phận Văn thư nhận tài liệu kể từ ngày 03/4/2023.

Các cổ đông, cổ đông được ủy quyền tại các đơn vị sắp xếp thời gian bố trí công việc tham dự đầy đủ và đúng giờ quy định. *ĐSV*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN ĐỨC TRỊ**

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 04 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS CỦA**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ, NHIỆM KỲ 2023-2028**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc thực hiện bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, nội dung cụ thể như sau:

- **Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu cử nhiệm kỳ 2023 - 2028:** 05 thành viên.
- **Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu cử nhiệm kỳ 2023 - 2028:** 03 thành viên.
- **Thời gian và địa điểm thực hiện bầu:** thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- **Hướng dẫn về việc đề cử, ứng cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:** được Hội đồng quản trị Công ty thông báo và đăng tải trên website Công ty ([www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn)). Quý Cổ đông xin vui lòng xem kỹ Hướng dẫn đề cử, ứng cử này để thực hiện quyền đề cử, ứng cử là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2023 - 2028 một cách phù hợp và đúng theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- **Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:** được Hội đồng quản trị Công ty công bố, đăng tải trên website của Công ty và sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 trước khi tiến hành bỏ phiếu bầu.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Trí**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ**

Thời gian: 13 giờ 30, ngày 26 tháng 04 năm 2023.

Địa điểm: Phòng họp tầng 4 nhà Điều hành Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

<b>NỘI DUNG</b>		<b>Thời gian</b>
<b>I. THỦ TỤC KHAI MẠC</b>		
* Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	Ban tổ chức	13h15 – 13h30
* Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự * Thông qua quy định tổ chức cuộc họp.	Ban tổ chức	13h30– 13h40
* Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông	Ban thẩm tra tư cách cổ đông	13h40– 13h50
* Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký cuộc họp. * Mời Chủ tọa và Thư ký lên làm việc	Ban tổ chức	13h50– 13h55
<b>II. PHẦN NỘI DUNG HỌP</b>		
* Thông qua chương trình Đại hội và danh sách Ban kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội	13h55 – 14h00
* Trình bày Báo cáo thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông 2022 và phương hướng, giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2023.	Thành viên Ban điều hành	14h00 – 14h20
* Trình bày: - Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; - Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023. - Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022	Thành viên Ban điều hành	14h20 - 14h40
* Trình bày: - Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị doanh nghiệp và định hướng chiến lược năm 2023 và giai đoạn 2023 - 2028	Thành viên HĐQT	14h40 – 14h50
* Trình bày: - Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2022 của Ban kiểm soát	Trưởng Ban kiểm soát	14h50 – 15h00
Bầu cử: - Thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội - Thông qua danh sách ứng cử viên giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty. - Thông qua Ban Kiểm phiếu. - Bầu Hội đồng quản trị. - Bầu Ban Kiểm soát.	Chủ tọa Đại hội	15h00 – 15h30
<b>Thảo luận</b> * Phần thảo luận đóng góp ý kiến của các cổ đông và giải đáp các ý kiến.	Chủ tọa Đại hội	15h30 – 15h45
<b>Công bố kết quả kiểm phiếu</b>	Trưởng ban Kiểm phiếu	15h45 – 15h50
<b>ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO (10 phút)</b>		

- Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch và Ban Kiểm soát bầu Trưởng ban. - Công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban Kiểm soát	Chủ tọa Đại hội	15h50 – 16h00
* Chủ tọa lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông để thông qua các nội dung văn kiện và các nội dung trình Đại hội		16h00 – 16h10
* Trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội * Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội Chủ tọa Đại hội	16h10 – 16h15
<b>III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI</b>	Chủ tọa Đại hội	16h15 – 16h30

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ**

Số: /BC-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

#### A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022:

##### I. Bối cảnh năm 2022:

- Năm 2022 từng được cho là năm nền kinh tế thế giới hồi phục mạnh mẽ sau đại dịch Covid-19. Thế nhưng, trên thực tế, nền kinh tế thế giới phải hứng chịu nhiều cú sốc liên quan đến cuộc xung đột ở Ukraine, lạm phát tăng cao kỷ lục khiến người tiêu dùng phải cắt giảm chi tiêu dù phong tỏa do Covid – 19 đã được dỡ bỏ và buộc các ngân hàng trung ương tăng lãi suất cơ bản để kiềm chế lạm phát.

- Trung Quốc duy trì chính sách “Zero-covid” gây những tác động tiêu cực đến cầu dệt may và chuỗi cung ứng.

- Mức tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2022 đạt 3,2%, giảm 2,8 điểm phần trăm so với năm 2021 (6%); tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 8,02%, là mức cao nhất kể từ năm 2011 đến nay.

- Do những tác động chung của tình hình kinh tế thế giới, tổng cầu dệt may thế giới giảm còn 757 tỷ USD, giảm 6% so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt là sự suy giảm nhu cầu của mặt hàng dệt kim, các quốc gia xuất khẩu dệt may cạnh tranh (Trung Quốc, Ấn Độ, Cambodia, Indonesia) đều ghi nhận mức tăng trưởng xuất khẩu dệt may giảm; giá bông thế giới biến động bất thường (lập đỉnh vào tháng 5 với mức giá 3,73 USD/kg và hiện nay dao động từ 2,2 - 2,4 USD/kg), nhu cầu Sợi gần như không có.

- Tổng KNXX hàng Dệt May của Việt Nam năm 2022 ước đạt khoảng 44,5 tỷ USD, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2021, đứng vị trí thứ 3 trên thế giới (sau Trung Quốc và Bangladesh). Trong 3 tháng cuối năm nay, ngành Dệt May Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn vì đơn hàng giảm trên 20 - 50% so với dịp đầu năm, nhiều doanh nghiệp buộc phải cho công nhân nghỉ việc luân phiên hoặc nghỉ 2-3 ngày/tuần.

##### II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ năm 2022:

#### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022 so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên:

a) Giá trị SXCN (theo giá hiện hành): 1.986 tỷ đồng, đạt 108,5% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2022, tăng 9,5% so với năm 2021.

b) Tổng doanh thu: 2.057 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2022, tăng 9% so với năm 2021, trong đó:

- Doanh thu Sợi đạt 762 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2021.

- Doanh thu May đạt 1.219 tỷ đồng, tăng 10,6% so với năm 2021.

- Doanh thu khác đạt 76 tỷ đồng, giảm 12,3% so với năm 2021.

c) Lợi nhuận trước thuế: 171 tỷ đồng, đạt 143% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao năm 2022, tăng 20,4% so với năm 2021.

d) Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 131 triệu USD, đạt 99% kế hoạch năm 2022, giảm 9% so với năm 2021.

e) Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 75 triệu USD, đạt 104% kế hoạch năm 2022, tăng 8% so với năm 2021.

f) Thu nhập bình quân của người lao động: 9.368.000 đồng/người/tháng, đạt 104,1% kế hoạch năm, tăng 9,6% so với năm 2021.

g) Sản phẩm chủ yếu:

- Sợi các loại: 9.970 tấn sợi chi số bình quân Ne30.

- Vải thành phẩm: 1.260 tấn.

- Sản phẩm may: 25,91 triệu sản phẩm.

h) Khấu hao: 56 tỷ đồng, tăng 4,2% so với năm 2021.

i) Nộp ngân sách: 57 tỷ đồng, tăng 60% so với năm 2021.

j) Cổ tức dự kiến: 72%, trong đó, chi bằng tiền mặt 40%, chi bằng cổ phiếu 32%.

## **2. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 đã được hoàn tất mà không có ý kiến ngoại trừ.

## **3. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt hoạt động:**

a) Về công tác quản trị doanh nghiệp, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ trong quá trình hoạt động, nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã ban hành.

b) Về công tác thị trường, mặc dù tình hình thị trường hết sức khó khăn trong những tháng cuối năm 2022 nhưng phòng Kinh doanh Sợi và các phòng Thị trường May đã tích cực khai thác thị trường, tìm kiếm đơn hàng để duy trì sản xuất cho ngành Sợi, ngành Dệt Nhuộm và ngành May, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

c) Về công tác quản trị sản xuất, các nhà máy đã thực hiện tốt hoạt động sản xuất, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo chất lượng sản phẩm, quản trị tốt chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, chất lượng sản phẩm của Công ty luôn ổn định, được khách hàng tin tưởng và đánh giá cao.

d) Về công tác tài chính, Công ty luôn đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty, tăng quy mô vốn điều lệ lên 152 tỷ đồng, nghiên cứu sử dụng các chỉ số Z-score đánh giá sức khỏe tài chính, cảnh báo rủi ro. Đồng thời, xây dựng kế hoạch vốn linh hoạt, đảm bảo khả năng thanh toán, an toàn tài chính, nâng cấp các báo cáo quản trị theo ngành.

e) Về công tác nguồn nhân lực:

- Lao động bình quân năm 2022 là 4.802 người, giảm 45 người so với năm 2021.

- Trong năm, Công ty đã bổ nhiệm 03 cán bộ Lãnh đạo và 12 Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc, đồng thời, thành lập phòng Công nghệ Thông tin, đáp ứng yêu cầu công việc của các đơn vị và hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổ chức được các khóa đào tạo Phương pháp thay đổi tư duy Lãnh đạo và quản lý (86 cán bộ Lãnh đạo, quản lý), Tài năng trẻ - Young Talent (32 cán bộ trẻ dưới 35 tuổi), Lãnh đạo mới bổ nhiệm (06 Lãnh đạo), Giám đốc Xí nghiệp Dệt May thành viên khoa VII (37 cán bộ quản lý, cán bộ trong quy hoạch) và các khóa đào tạo cập nhật tiêu chuẩn khách hàng, cập nhật kiến thức ATVSTP, ATVSLĐ, PCCC, an ninh, quy trình sản xuất Công ty.

- Thu nhập bình quân toàn Công ty đạt 9.368.000 đồng/người/tháng, tăng 9,6% so với thu nhập bình quân năm 2021.

f) Về công tác hệ thống, trong năm 2022, Công ty đã tiếp đón 27 đợt đánh giá chính thức từ khách hàng (gồm 06 đợt đánh hệ thống QLCL, 15 đợt đánh giá hệ thống TNXH, 02 đợt đánh giá hệ thống an ninh và 04 đợt đánh giá hệ thống quản lý môi trường), các cuộc đánh giá đều đạt kết quả tốt, qua đó góp phần đảm bảo thuận lợi cho công tác đơn hàng; các hệ thống quản lý của Công ty được cải tiến liên tục phù hợp với tình hình, hoạt động thực tế của các đơn vị, đã tổ chức 02 đợt đánh giá nội bộ vào tháng 7 và tháng 10 để tiếp tục tìm kiếm các điểm cần cải tiến trong toàn hệ thống nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của các hệ thống quản lý tại các đơn vị.

g) Hoạt động kiểm soát nội bộ trong năm 2022 cũng đã mang đến những hiệu quả tích cực khi đã thực hiện kiểm tra, phát hiện được các rủi ro, sai sót trong hồ sơ các dự án và công tác quản lý số liệu tại các đơn vị, đề xuất các giải pháp khắc phục và kiểm soát kết quả khắc phục của các đơn vị.

h) Về công tác đầu tư, Công ty đã triển khai 14 dự án đầu tư (trong đó có 06 dự án đầu tư cho ngành May, 04 dự án đầu tư cho ngành Sợi và 04 dự án đầu tư cho PCCC, bảo vệ môi trường, văn phòng). Tổng mức đầu tư của các dự án là 565 tỷ đồng. Số tiền giải ngân trong năm 2022 là 151 tỷ đồng.

i) Về công tác chuyển đổi số, Công ty đã triển khai phần mềm quản trị sản xuất ngành Sợi giai đoạn I theo module chung của Tập đoàn; xây dựng và triển khai các module quản lý lao động, quản lý thiết bị, quản lý chất lượng thuộc phần mềm quản trị sản xuất ngành May tại các nhà máy May, các phần mềm quản lý báo cáo, phần mềm quản lý tài liệu phục vụ công tác hành chính, văn phòng.

## **B. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2023:**

### **I. Nhận định tình hình:**

Năm 2023, dự báo kinh tế thế giới vẫn còn gặp nhiều khó khăn, tổng cầu dệt may thế giới khoảng 700 tỷ USD, giảm 8% so với năm 2022, các thị trường xuất khẩu chính đều giảm hoặc tăng không đáng kể. Bên cạnh đó là những đòi hỏi khắt khe đến từ các nhãn hàng, như giảm giá sản xuất, đơn hàng nhỏ, thời gian giao hàng nhanh, chất lượng đòi hỏi cao hơn, chuyển đổi sử dụng vải có thành phần sợi tái chế... Ngoài ra, còn có những



đòi hỏi doanh nghiệp phải tuân thủ nhiều chính sách khác của nhà hàng, như phát triển bền vững, xanh hóa, tiết kiệm năng lượng, giảm khí thải,...

## **II. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023:**

- 1. Tổng doanh thu:** 1.932 tỷ đồng.
- 2. Lợi nhuận trước thuế:** 120 tỷ đồng.
- 3. Tỷ lệ chia cổ tức:** 30% vốn điều lệ.
- 4. Tổng khấu hao trích trong năm:** 72 tỷ đồng.
- 5. Kim ngạch xuất khẩu tính đủ:** 130,5 triệu USD.

### **6. Các sản phẩm chủ yếu:**

- Sản lượng sợi: 10.440 tấn (Ne30).
- Sản lượng vải: 1.260 tấn.
- Sản phẩm may: 25,1 triệu sản phẩm.

- 7. Thu nhập bình quân:** 9.260.000 đồng/người/tháng.

## **III. Công tác đầu tư:**

1. Tiếp tục triển khai các dự án đã được Tập đoàn Dệt May Việt Nam phê duyệt thực hiện trong năm 2022 gồm:

- a) Dự án đầu tư nhà máy May 3 tầng.
- b) Đầu tư chiều sâu thay thế thiết bị sợi năm 2021-2023.
- c) Đầu tư chiều sâu thay thế thiết bị sợi năm 2022.
- d) Đầu tư chiều sâu thiết bị may năm 2022.
- e) Đầu tư xây dựng kho nguyên liệu nhà máy May 4.
- f) Thuê đất tại KCN Phú Bài để đầu tư phát triển ngành Sợi trong giai đoạn 2022-2025 và tầm nhìn 2030.

2. Triển khai đầu tư các dự án mới gồm:

- a) Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Sợi năm 2023, TMĐT dự kiến là 31,5 tỷ đồng.
- b) Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Dệt Nhuộm năm 2023, TMĐT dự kiến là 21,9 tỷ đồng.
- c) Đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy tự động tại nhà máy Sợi, TMĐT dự kiến là 9,9 tỷ đồng.
- d) Đầu tư hệ thống lò hơi năm 2023, TMĐT dự kiến là 12,4 tỷ đồng.

## **IV. Giải pháp tổ chức thực hiện:**

### **1. Các giải pháp lớn:**

a) Tìm kiếm thêm thị trường xuất khẩu sản phẩm May để giảm thiểu rủi ro, phát triển thêm khách hàng và tăng thị phần xuất khẩu sản phẩm Sợi tại thị trường châu Á.

b) Tiếp tục đầu tư chiều sâu máy móc, thiết bị để tăng tỷ lệ tự động hóa của các quá trình sản xuất, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

c) Đảm bảo chất lượng sản phẩm, khắc phục triệt để lỗi xù lông, lỗi sọc đối với sản phẩm sợi, giảm tỷ lệ OQL của các đơn hàng may dưới 2%, giữ vững niềm tin, uy tín đối với khách hàng.

d) Tiếp tục triển khai công tác số hóa và ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong tất cả các quá trình hoạt động của Công ty.

e) Triển khai thực hiện chiến lược nguồn nhân lực, xây dựng thương hiệu tuyên dụng Huegatex.

f) Triển khai thực hiện chiến lược phát triển giai đoạn 2023 – 2028 trên tất cả các lĩnh vực, góp phần hoàn thành chiến lược phát triển chung của Công ty với tầm nhìn “Trở thành đối tác chiến lược của các thương hiệu thời trang lớn, đáp ứng được những yêu cầu cao nhất của khách hàng, có hệ thống quản trị hiện đại, tăng trưởng bền vững, tham gia sâu rộng vào chuỗi cung ứng của Tập đoàn Dệt May Việt Nam và chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu”.

## **2. Lĩnh vực Sợi:**

a) Duy trì thị trường, thâm nhập và tăng sản lượng xuất bán tại các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Philippine, Malaysia, phát triển sản phẩm mới theo nhu cầu thị trường, phù hợp năng lực nhà máy.

b) Cập nhật thông tin liên tục, xây dựng các kịch bản điều hành sản xuất, kinh doanh từng tháng, quý.

c) Quản trị chi phí, khai thác tối đa thiết bị sau đầu tư, tăng NSLĐ, đảm bảo hiệu quả SXKD.

## **3. Lĩnh vực Dệt Nhuộm:**

a) Nghiên cứu, phát triển thêm các mẫu vải mới với chất liệu mới phù hợp với thị hiếu, nhu cầu của thị trường để có thêm đơn hàng.

b) Tiếp tục tìm kiếm thêm đơn hàng gia công, tham gia các chuỗi cung ứng dệt may trong nước để huy động tối đa năng lực sản xuất của nhà máy, góp phần tăng hiệu quả cho Công ty.

c) Trang bị thêm một số thiết bị mới (stenter, máy pha màu tự động, máy dệt cô Jacquard) cân đối năng lực dệt – nhuộm – hoàn tất.

d) Xây dựng phương án giải quyết triệt để tình trạng thiếu hơi, nhiệt phục vụ hoạt động sản xuất kéo dài từ năm 2022 đến nay.

## **4. Lĩnh vực May:**

a) Tổ chức tìm kiếm đơn hàng, chấp nhận các rủi ro có cân nhắc nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và hiệu quả SXKD Công ty.

b) Triển khai phương án di dời, ổn định sản xuất đối với nhà máy May 1 khi thực hiện dự án nhà máy may 3 tầng.

c) Phát triển thêm khách hàng, thị trường ngách, tăng tỷ lệ FOB để tăng hiệu quả.

d) Ổn định chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ OQL < 2%, tỷ lệ trả lại chuyên < 5% để đảm bảo uy tín đối với khách hàng.

e) Tập trung tổ chức sản xuất, khai thác tối đa năng lực của các thiết bị đã được đầu tư nhằm nâng cao năng suất và sản lượng, góp phần tăng hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

f) Phối hợp các đơn vị chuẩn bị, vượt qua đợt kiểm tra sau thông quan của cơ quan Hải quan.

### **5. Lĩnh vực Nội chính – Tài chính:**

a) Cải tiến phương án tiền lương, thưởng, cơ chế tạo động lực việc phù hợp với năng lực, đóng góp của cá nhân, đơn vị nhằm tiếp tục nâng cao hiệu suất công việc.

b) Triển khai các khóa đào tạo cán bộ Lãnh đạo, quản lý, cán bộ quy hoạch, học kỳ II chương trình đào tạo Tài năng trẻ (Young Talent); xây dựng, triển khai các khóa đào tạo cán bộ quản lý cấp cơ sở, cán bộ kỹ thuật cho các nhà máy.

c) Thực hiện kiểm tra, kiểm soát định kỳ tính hiệu lực của hệ thống.

d) Đánh giá, lựa chọn nhiều nhà cung ứng trong tất cả các lĩnh vực (thực phẩm, bảo hiểm, vận chuyển,...) để có sự phục vụ tối ưu.

e) Hoàn thiện các module phần mềm quản trị sản xuất ngành May; đánh giá hiệu quả triển khai phần mềm quản trị sản xuất ngành Sợi, đề xuất phương án khai thác tối ưu các tiện ích phần mềm; nghiên cứu triển khai các phần mềm quản trị Dệt Nhuộm và công tác văn phòng, thị trường, chuỗi cung ứng.

f) Xây dựng phương án tài chính, phương án huy động vốn phù hợp để đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động SXKD và công tác đầu tư; theo dõi sát sao nguồn tiền về để thu nợ kịp thời, tiết kiệm chi phí lãi vay.

g) Tiếp tục xây dựng, phát huy và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp đến từng CBCNV để xây dựng nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững chắc và hội nhập với văn hóa toàn cầu

Công ty Cổ phần Dệt May Huế xác định đây vẫn đang là giai đoạn hết sức khó khăn của ngành Dệt May nói chung và Công ty nói riêng. Tuy nhiên, với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, sự ủng hộ của các cổ đông và sự đoàn kết trên dưới một lòng của đội ngũ CBCNV, Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành Công ty sẽ quyết tâm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu năm 2023, xây dựng Công ty ngày càng lớn mạnh, đáp ứng sự tin tưởng của quý cổ đông và CBCNV.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội và rất mong tiếp tục nhận được sự góp ý của Đại hội./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông năm 2023;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN ĐỨC TRỊ**

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2023.

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC NĂM 2023, GIAI ĐOẠN 2023 - 2028**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo Đại hội hoạt động năm 2022, chương trình hoạt động năm 2023 và định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2023 – 2028 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

**I. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:**

1. Ông Nguyễn Đức Trị - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Ông Nguyễn Bá Quang - TV Hội đồng quản trị chuyên trách
3. Ông Nguyễn Văn Phong – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
4. Ông Hồ Ngọc Lan – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
5. Bà Nguyễn Hồng Liên – Thành viên HĐQT, Giám đốc Điều hành.

**II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**1. Các phiên họp:** 04 phiên họp

**2. Xin ý kiến bằng văn bản:** 21 lần

**3. Các hoạt động chính:**

- a) Chỉ đạo, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- b) Chỉ đạo triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- c) Trong năm đã đồng ý với chủ trương Ban Điều hành Công ty bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc, 02 Giám đốc Điều hành và đổi tên phòng Kinh doanh thành phòng Kinh doanh Sợi để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- d) Trong năm, đã phê duyệt và chỉ đạo Ban Điều hành Công ty triển khai công tác đầu tư chiều sâu thiết bị Sợi và May. Ngoài ra, để nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị đã phê duyệt triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà máy May 3 tầng. Đồng thời, chỉ đạo Ban Điều hành hoàn thành việc mua lại Chi nhánh Quảng Bình.
- e) Ngoài việc triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà máy May 3 tầng, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ Công ty theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 24/04/2022.

f) Hàng quý đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty qua đó kịp thời chỉ đạo, định hướng Ban Điều hành trong triển khai công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

g) Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền, đúng quy định Điều lệ Công ty, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế hoạt động và hỗ trợ tích cực cho cơ quan điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

h) Ngoài các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo chuyên đề hoặc theo văn bản trình của cơ quan điều hành, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh. Trong các phiên họp, số lượng thành viên tham gia họp đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, các phiên họp đều có mời Trưởng ban kiểm soát tham gia theo quy định.

i) Năm 2022, HĐQT đã tổ chức và xin ý kiến biểu quyết bằng bản bản của các thành viên HĐQT để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền nhằm tăng cường công tác quản trị, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

j) Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các nghị quyết sau: Nghị quyết đánh giá kết quả SXKD năm 2021 và giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2022; Nghị quyết về việc khen thưởng Ban Điều hành; Các Nghị quyết về đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh các quý và kế hoạch các quý tiếp theo trong năm 2022; Các Nghị quyết về hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng; Nghị quyết về việc chi trả tiền lương năm 2022 đối với chức danh Tổng Giám đốc; Nghị quyết thông qua thời gian cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; Quyết định triển khai dự án đầu tư bổ sung thiết bị sợi năm 2022; Quyết định phê duyệt triển khai dự án đầu tư chiều sâu thiết bị may 2022; Quyết định phê duyệt triển khai dự án đầu tư xây dựng Hồ chỉ thị sinh học; Nghị quyết thông qua việc sửa đổi giấy phép đăng ký kinh doanh sau khi tăng vốn.

k) Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua việc hàng tháng HĐQT có kế hoạch làm việc trực tiếp với các ngành để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh. Sau giám sát Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện một số giải pháp nhằm khắc phục các tồn tại, đẩy mạnh sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các đơn vị thành viên.

### **III. Định hướng và kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2023**

#### **1. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2022:**

a) Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo quy định để nghe các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành, báo cáo của Ban kiểm soát, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, việc tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như các Quy chế nội bộ của Công ty. Tổ chức các phiên họp đột xuất để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ hoạt động của Công ty.

c) Chỉ đạo Ban Điều hành tập trung công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng; đầu tư mở rộng quy mô sản xuất và đầu tư chiều sâu thiết bị theo hướng tự động hóa cao, công nghệ xanh, năng lượng sạch; tích cực quản trị dòng tiền, giảm thiểu rủi ro tài chính, xây dựng giải pháp, chiến lược nguồn tài chính cho công tác đầu tư chiều sâu và đào tạo nguồn nhân lực.

d) Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức để trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn trong năm 2023.

e) Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch và mục tiêu sản xuất kinh doanh để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Doanh thu: 1.932 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 120 tỷ đồng.
- Dự kiến chia cổ tức: 30%/Vốn điều lệ.

## **2. Định hướng chiến lược giai đoạn 2023 – 2028:**

a) Trở thành đối tác chiến lược của các thương hiệu thời trang lớn, đáp ứng được những yêu cầu cao nhất của khách hàng, hệ thống quản trị hiện đại, tăng trưởng bền vững, tham gia sâu rộng vào chuỗi cung ứng của Tập đoàn và chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu.

b) Đẩy mạnh công tác đầu tư mở rộng quy mô sản xuất áp dụng công nghệ tiên tiến, thiết bị hiện đại, nâng cấp hệ thống quản trị Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn sản xuất xanh, tự động hóa hướng đến phát triển bền vững.

c) Có nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới. Xây dựng được hệ thống quản lý chất lượng thỏa mãn yêu cầu của khách hàng.

d) Hoàn thiện công tác chuyển đổi số công tác sản xuất kinh doanh Công ty. Xây dựng được hệ thống quản trị hiện đại dựa trên nền tảng số, thông tin minh bạch, dễ tiếp cận.

e) Hoàn thành việc triển khai văn hóa doanh nghiệp, xây dựng được hình ảnh người lao động của Huegatex.

f) Tạo giá trị bền vững cho cổ đông thông qua hoạt động tài chính minh bạch và đảm bảo hài hòa lợi ích ba bên: Cổ đông, Công ty và người lao động.

g) Quy mô sản xuất kinh doanh Công ty đến năm 2028

- Ngành Sợi: có 02 nhà máy với 8 vạn cọc sợi.

- Ngành May: có 6 nhà máy với 104 chuyên may, cùng với Trung tâm nghiên cứu và phát triển thời trang để thúc đẩy mảng sản xuất ODM

- Phối hợp Tập đoàn phát triển thêm 01 nhà máy Dệt Nhuộm tại CCN Hương Trà.

- Doanh thu đạt 3.500 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 350 tỷ đồng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2022, chương trình hoạt động năm 2023 và định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2023 - 2028 của Hội đồng quản trị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến đóng góp và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN ĐỨC TRỊ**

Số: /TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2023.

## TỜ TRÌNH

### Về phương án chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022.

#### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 dự kiến như sau:

#### Phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Nội dung	Số tiền	%/LNST được PP	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	152.247.010.000		
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm trước chuyển sang	161.172.944		
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	170.605.714.714		
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	137.777.539.923		
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối</b>	<b>134.386.676.316</b>		
<i>Trong đó:</i>				
	<i>LNST không được phân phối do đánh giá lại CLTG</i>	<i>3.552.036.551</i>		
<b>6</b>	<b>Phân phối các quỹ năm 2022</b>	<b>19.768.829.116</b>	<b>14,7%</b>	
	Quỹ đầu tư phát triển	5.000.000.000	3,7%	
	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	500.000.000	0,4%	
	Quỹ khen thưởng vượt kế hoạch	4.000.000.000	3,0%	
	Quỹ khen thưởng	5.268.829.116	3,9%	
	Quỹ phúc lợi	5.000.000.000	3,7%	
<b>7</b>	<b>LNST được phân phối để lại</b>	<b>5.000.000.000</b>	<b>3,7%</b>	
<b>8</b>	<b>Cổ tức năm 2022</b>	<b>109.617.847.200</b>	<b>81,6%</b>	
	<i>Tiền mặt (40%/VDL)</i>	<i>60.898.804.000</i>		
	<i>Cổ phiếu (32%/VDL)</i>	<i>48.719.043.200</i>		



---

**9 Lợi nhuận sau thuế còn lại**

- **0,0%**

---

Thời gian thực hiện chi trả cổ tức hoàn thành trước 30/06/2023.

Trên đây là phương án dự kiến phân phối lợi nhuận của Công ty, kính trình Đại hội xem xét thông qua

Trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;

- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN ĐỨC TRỊ**

Số: TTr-DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v: **Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

### Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt may Huế;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm 2022 như sau:

### 1. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Dệt may Huế
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại: 152.247.010.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 15.224.701 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 15.224.701 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức : 4.871.904 cổ phiếu
- Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 48.719.040.000 đồng

i) Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

j) Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 32%.

k) Tỷ lệ thực quyền: 100:32. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ nhận được thêm 32 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phiếu được nhận sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

l) Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 131 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:32, cổ đông A được nhận  $(131/100 * 32) = 41,9$  cổ phiếu mới. Theo

nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 41 cổ phiếu mới, 0,9 cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ được hủy bỏ.

m) Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Giá trị lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được xác định theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Dệt may Huế.

n) Dự kiến vốn điều lệ sau khi phát hành: 200.966.050.000 đồng.

o) Thời gian thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo nhận đầy đủ báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty, dự kiến năm 2023.

p) Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

q) Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm với Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

r) Thông qua việc thay đổi Điều lệ (mục vốn điều lệ) và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thừa Thiên Huế sau khi có công văn UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành.

## **2. Thông qua việc ủy quyền:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

a) Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.

b) Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên.

c) Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.

d) Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM) và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành;

e) Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có Công văn phản hồi về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành từ UBCKNN.

f) Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành.

g) Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức được thành công.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu VT,TK HĐQT

**NGUYỄN ĐỨC TRỊ**

Số: /TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2023.

## TỜ TRÌNH

### Về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023

#### Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt May Huế kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện Báo cáo tài chính Công ty năm 2023, như sau:

#### 1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập:

- Phải thuộc danh sách các công ty đủ điều kiện kiểm toán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố.
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty, thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng.

#### 2. Danh sách đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
- Công ty Kiểm toán PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC VN).

#### 3. Tổ chức thực hiện:

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn một trong ba Công ty theo danh sách trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Phan Nữ Quỳnh Anh**

Số: /TTr - DMH

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về chi trả tiền lương và thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

**Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dệt May Huế**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua chế độ thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị Báo cáo và đề xuất Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:

### 1. Báo cáo chi trả thù lao năm 2022:

Thực hiện Nghị quyết số 344/NQ-ĐHCD ngày 22/04/2022 đã thực hiện việc chi trả tiền lương và thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2022 theo đúng đề xuất đã được phê duyệt, cụ thể như sau:

STT	Đối tượng	Mức thù lao (đồng)	Tổng tiền (đồng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người x 12 tháng x 35.000.000	420.000.000
2	Thành viên HĐQT chuyên trách	01 người x 12 tháng x 35.000.000	420.000.000
3	Thành viên HĐQT	03 người x 12 tháng x 5.000.000	180.000.000
5	Trưởng ban Kiểm soát	01 người x 12 tháng x 14.000.000	168.000.000
6	Thành viên BKS	02 người x 12 tháng x 3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.260.000.000</b>

**2. Đề xuất mức tiền lương và thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát năm 2023, cụ thể như sau:**

STT	Đối tượng	Mức thù lao (đồng)	Tổng tiền (đồng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người x 12 tháng x 35.000.000	420.000.000
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	04 người x 12 tháng x 7.000.000	336.000.000
3	Thành viên HĐQT chuyên trách (thực hiện tháng 04/2023)	01 người x 01 tháng x 35.000.000	35.000.000
4	Thành viên HĐQT không chuyên trách (thực hiện tháng 04/2023)	01 người x 01 tháng x 5.000.000	5.000.000
5	Trưởng ban Kiểm soát không chuyên trách	01 người x 12 tháng x 5.000.000	60.000.000
6	Thành viên BKS	02 người x 12 tháng x 3.000.000	72.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>928.000.000</b>

**Mức tiền lương và thù lao trên không bao gồm:**

- Thuế thu nhập cá nhân;
- Tiền lương bổ sung, Tiền thưởng, Lễ, tết được hưởng như CBCNV khác theo quy chế Công ty;

Thời gian áp dụng mức tiền lương, thù lao này từ ngày 01/04/2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT,TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Trí**

Số: 01/BC-BKS

*Huế, ngày 28 tháng 03 năm 2023*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dệt May Huế;
- Căn cứ quyền hạn và nghĩa vụ của ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dệt May Huế và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Dệt May Huế;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty CP Dệt May Huế;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 như sau:

**Thành viên Ban kiểm soát gồm có:**

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| 1. Bà Phan Nữ Quỳnh Anh: | Trưởng ban Kiểm soát     |
| 2. Bà Phạm Thị Vân Hà :  | Thành viên ban kiểm soát |
| 3. Ông Hồ Nam Phong :    | Thành viên ban kiểm soát |

**Nội dung của báo cáo bao gồm:**

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.
- Đánh giá tình hình tài chính của Công ty năm 2022.
- Đánh giá công tác đầu tư theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.
- Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính trong giai đoạn 2018-2022.
- Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty.
- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát.
- Kiến nghị của Ban kiểm soát.



**I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty cổ phần Dệt May Huế năm 2022:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Năm 2022		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện năm 2022/KH năm	Cùng kỳ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.885	1.860	2.057	111%	109%
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	142	120	171	143%	120%
	<i>Trong đó: - Ngành Sợi</i>	Tỷ đồng	75		-		
	<i>- Ngành May</i>	Tỷ đồng	60		164		273%
	<i>- Lợi nhuận khác</i>	Tỷ đồng	6		7		119%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	113		138		122%
4	Thu nhập BQ/người/tháng	Nghìn đồng/người/tháng	8.550		9.368		110%

**\* Nhận xét:**

Mặc dù với nhiều khó khăn của tình hình thị trường ngành may mặc trong 6 tháng cuối năm 2022, nhưng nhờ tận dụng tốt những điều kiện thuận lợi trong 6 tháng đầu năm cùng với những vận dụng linh hoạt trong công tác điều hành sản xuất, sự chủ động, phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng ban chức năng và các đơn vị sản xuất, Công ty đã biến thách thức thành cơ hội, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu mà ĐHCĐ giao.

- Tổng doanh thu thực hiện đạt 2.057 tỷ, vượt 11% kế hoạch năm, tăng 9% so với cùng kỳ năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 171 tỷ đồng, vượt 43% kế hoạch năm, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Ngành Sợi ghi nhận mức hoà vốn do đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho thành phẩm sợi và nguyên liệu bông, xơ gòn 39 tỷ trong năm 2022 để dự phòng cho những biến động tiêu cực của thị trường có thể xảy ra trong nửa đầu năm 2023.

+ Lợi nhuận ngành May đạt 164 tỷ, tăng 2,7 lần so với năm trước. Kết quả này cho thấy rõ hiệu quả của Ban Điều hành trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tái cấu trúc khối May, phát huy thế mạnh của hệ thống quản lý chất lượng.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 138 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ.

- Thu nhập bình quân của người lao động đạt gần 9,4 triệu đồng, tăng 10% so với cùng kỳ.

## II. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty năm 2022:

### 2.1. Một số chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối
<b>A</b>	<b>Tài sản</b>	<b>905.218</b>	<b>1.158.364</b>	<b>253.146</b>	<b>128%</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>636.254</b>	<b>775.211</b>	<b>138.957</b>	<b>121,8%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	128.144	100.029	(28.115)	78,1%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	32.000	42.000	10.000	131,3%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	148.681	198.716	50.035	133,7%
	<i>Phải thu ngắn hạn của khách hàng &amp; Phải thu khác</i>	<i>148.709</i>	<i>198.848</i>	<i>50.140</i>	<i>133,7%</i>
	<i>Trả trước cho người bán</i>	<i>6.062</i>	<i>6.068</i>	<i>6</i>	<i>100,1%</i>
	<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	<i>(6.089)</i>	<i>(6.200)</i>	<i>(111)</i>	<i>101,8%</i>
4	Hàng tồn kho	315.567	406.807	91.240	128,9%
5	Tài sản ngắn hạn khác	11.863	27.660	15.797	233,2%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn:</b>	<b>268.964</b>	<b>383.153</b>	<b>114.189</b>	<b>142,5%</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.911	9.819	6.908	-
2	Tài sản cố định	249.540	302.149	52.610	121,1%
3	Tài sản dở dang dài hạn	3.355	37.575	34.220	1119,9%
4	Đầu tư tài chính dài hạn & Tài sản dài hạn khác	16.069	33.610	17.541	209,2%
<b>B</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>931.078</b>	<b>1.158.364</b>	<b>227.286</b>	<b>124,4%</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>630.747</b>	<b>750.452</b>	<b>119.704</b>	<b>119%</b>
1	Nợ ngắn hạn	516.909	603.900	86.990	116,8%
	<i>Phải trả người bán ngắn hạn + Người mua trả tiền trước</i>	<i>140.822</i>	<i>93.020</i>	<i>(47.803)</i>	<i>66,1%</i>
	<i>Thuế và các khoản Phải nộp nhà nước</i>	<i>13.587</i>	<i>12.083</i>	<i>(1.504)</i>	<i>88,9%</i>
	<i>Phải trả người lao động</i>	<i>178.091</i>	<i>176.015</i>	<i>(2.076)</i>	<i>98,8%</i>
	<i>Phải trả ngắn hạn khác</i>	<i>17.984</i>	<i>9.321</i>	<i>(8.663)</i>	<i>51,8%</i>
	<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	<i>153.290</i>	<i>288.244</i>	<i>134.955</i>	<i>188%</i>
	<i>Dự phòng phải trả</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	
	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>13.135</i>	<i>25.217</i>	<i>12.081</i>	<i>192%</i>
2	Nợ dài hạn	113.838	146.552	32.714	128,7%
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>300.330</b>	<b>407.912</b>	<b>107.582</b>	<b>135,8%</b>
1	Vốn góp của CSH	105.000	152.247	47.247	145%
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-	-
3	Quỹ đầu tư phát triển	82.479	102.479	20.000	124,2%
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	112.851	153.186	40.335	135,7%

## 2.2. Các chỉ tiêu phân tích tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ %
	1	2	3	4	5=4/3
<b>I Khả năng thanh toán</b>					
1	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,28	1,28	100%
2	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,66	0,61	92%
3	Khả năng thanh toán tức thời	lần	0,29	0,17	57%
<b>II Cơ cấu tài chính</b>					
1	Hệ số tổng nợ phải trả / Tổng tài sản	lần	0,68	0,65	96%
2	Hệ số Nợ ngắn hạn/ Vốn chủ sở hữu	lần	1,72	1,48	86%
3	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	lần	2,10	1,84	88%
<b>III Hiệu suất hoạt động</b>					
1	Hiệu suất sử dụng tài sản	lần	2,42	1,92	79%
2	Số vòng quay hàng tồn kho	lần	6,07	4,48	78%
	⇒ Ngày tồn kho bình quân	ngày	59	80	135%
3	Số vòng quay các khoản phải thu Khách hàng	lần	13,28	11,94	90%
	⇒ Ngày thu tiền Khách hàng bình quân	ngày	27	30	111%
4	Hệ số luân chuyển các khoản phải trả NCC	lần	13,99	15,96	114%
	⇒ Ngày trả tiền NCC bình quân	ngày	26	23	88%
5	Vòng quay vốn lưu động	lần	3,54	2,80	79%
	⇒ Số ngày luân chuyển vốn lưu động	ngày	24	28	117%
6	Hệ số bảo toàn vốn	lần	1,54	1,36	88%
<b>IV Kết cấu Tài sản – Nguồn vốn</b>					
1	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	lần	0,71	0,67	95%
2	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	lần	0,29	0,33	113%
3	Nợ ngắn hạn/ Tổng nguồn vốn	lần	0,56	0,52	94%
4	Nợ dài hạn/ Tổng nguồn vốn	lần	0,12	0,13	103%
5	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	lần	0,32	0,35	109%
	⇒ Khả năng tài trợ dài hạn	tỷ đồng	142	171	120%
<b>V Chỉ tiêu khả năng tăng trưởng</b>					
1	Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu thuần	%	38,86	8,15	21%
2	Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	%	845,24	22,44	3%
3	Tỷ lệ tăng trưởng tổng tài sản	%	54,62	24,41	45%
<b>VI Khả năng sinh lời</b>					
1	Tỷ suất lợi nhuận gộp	%	15,90	15,08	95%
2	Tỷ lệ lãi ròng	%	5,97	6,7	112%
3	Tỷ suất sinh lời của Tài sản ROA	%	14,68	13,19	90%
4	Tỷ suất sinh lời trên VCSH ROE	%	45,44	38,91	86%

\* Nhận xét:

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu thanh toán, chỉ tiêu hoạt động, chỉ tiêu hiệu quả và cơ cấu tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, Ban Kiểm soát nhận thấy:

*a) Xét về các chỉ tiêu thanh toán:*

Hệ số thanh toán hiện hành vẫn duy trì như năm trước. Hệ số thanh toán nhanh mặc dù thấp hơn cùng kỳ nhưng nhìn chung các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty đều đang ở mức tốt và an toàn.

*b) Xét về cơ cấu tài chính:*

- Hệ số nợ / VCSH: giảm từ 2,1 xuống còn 1,84 lần. Hệ số này đang ở mức an toàn, hợp lý.

- Hệ số nợ ngắn hạn / VCSH cũng giảm từ 1,72 lần xuống còn 1,48 lần. Sự sụt giảm tỷ lệ nợ phải trả trong cơ cấu nguồn vốn cũng là thước đo cho thấy sự gia tăng tính chủ động trong cơ cấu nguồn vốn của Công ty. Tuy vậy, Công ty cũng cần xem xét để có thể khai thác tốt hơn đòn bẩy tài chính, được xem là lá chắn thuế để gia tăng hiệu quả sử dụng vốn.

*c) Xét về hiệu suất hoạt động:*

- Hiệu suất sử dụng tài sản đạt 1,92 lần, thấp hơn 21% so với cùng kỳ. Nguyên nhân do Công ty mua lại chi nhánh Quảng Bình với tổng giá trị 98,2 tỷ đồng trong giai đoạn cuối năm tài chính, dẫn đến tài sản cố định tăng đột biến.

- Ngày tồn kho bình quân là 80 ngày, tăng 21 ngày so với cùng kỳ. Nguyên nhân do 6 tháng cuối năm 2022, ảnh hưởng từ suy giảm tốc độ tăng trưởng của các nền kinh tế lớn trên thế giới và lạm phát tăng cao kỷ lục ở thị trường châu Mỹ, châu Âu, nhu cầu của khách hàng thấp, đặc biệt là thị trường sợi, dẫn đến lượng tồn kho cao.

- Ngày thu tiền của khách hàng bình quân là 30 ngày, tăng 3 ngày so với cùng kỳ. Nguyên nhân do ảnh hưởng từ lạm phát và các chính sách tiền tệ thắt chặt khiến lãi suất cho vay của các NHTM tăng cao, hạn mức tín dụng bị cắt giảm, các doanh nghiệp khó tiếp cận với các nguồn vốn vay ngắn hạn, dẫn đến các khoản phải thu khách hàng bình quân của năm nay tăng 34% so với năm trước.

*d) Xét về kết cấu tài sản – nguồn vốn:*

Chỉ tiêu khả năng tự tài trợ dài hạn của Công ty dương 171 tỷ, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ tiêu này cho thấy Công ty đang tự chủ hơn trong việc đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án đầu tư, nắm bắt kịp thời các cơ hội trong kinh doanh khi nguồn vốn bên trong của Công ty vẫn đang còn dư địa để trang trải cho việc đầu tư vào TSCĐ và các khoản đầu tư dài hạn khác.

*e) Xét về các chỉ tiêu hiệu quả:*

Tỷ suất sinh lời trên VCSH (ROE) là 38,9% (năm 2021 là 45,4%); tỷ suất ROA là 13,2% (năm 2021 là 14,7%). Nguyên nhân do VCSH bình quân và tổng tài sản bình quân của năm 2022 tăng lần lượt là 43% và 36%, trong khi lợi nhuận sau thuế năm 2022 tăng 22%. Mặc dù có sự sụt giảm về khả năng sinh lời trên VCSH và tổng tài sản bình quân nhưng các chỉ số này vẫn đang ở mức cao so với các đơn vị cùng ngành, cùng quy mô vốn.

**2.3. Thẩm định báo cáo tài chính:**

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 và thống nhất kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã được lập đúng theo mẫu quy định, trên cơ sở các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.
- Số liệu trên Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022.
- Báo cáo tài chính trên đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KPMG Việt Nam.

**III. Đánh giá công tác đầu tư theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022:**

HDQT đã chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các công tác đầu tư theo đúng chủ trương mà ĐHĐCĐ đã đề ra cho năm 2022, với tổng mức đầu tư cho 7 dự án mới trong năm 2022 là 191,7 tỷ đồng. Kết quả tính đến cuối năm 2022, Công ty đã hoàn thành dự án đầu tư sau:

- Dự án đầu tư xây dựng hồ chỉ thị sinh học môi trường với tổng mức đầu tư là 7,6 tỷ đồng.
- Dự án đầu tư mua nhà xưởng, máy móc thiết bị hiện có tại nhà máy May Quảng Bình của Công ty TNHH Tổng Công ty Dệt may Miền Bắc – Vinatex với tổng mức đầu tư được duyệt là 99,5 tỷ đồng.

Một số dự án chuyển tiếp từ năm 2021 hoặc đầu tư bổ sung mới cũng đã được HDQT thống nhất thông qua và đã hoàn thành, gồm có:

- Dự án đầu tư bổ sung 01 xe ô tô 05 chỗ.
- Dự án đầu tư chiều sâu thiết bị May năm 2021.
- Dự án đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy tự động tại nhà máy May 3;
- Dự án đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy tự động tại xưởng Sợi xe 1, 2;

Các dự án vẫn đang trong giai đoạn thực hiện, gồm có:

- Dự án đầu tư chiều sâu thay thế thiết bị May năm 2022.

- Dự án đầu tư xây dựng kho nguyên liệu nhà máy May 4.
- Dự án đầu tư chiều sâu thay thế thiết bị sợi năm 2021-2023.
- Dự án đầu tư chiều sâu thay thế thiết bị sợi năm 2022
- Dự án đầu tư xây dựng nhà máy May 3 tầng.
- Về vấn đề đầu tư mở rộng quy mô sản xuất ngành Sợi của Công ty tại KCN Phú Bài: HĐQT thống nhất thông qua phương án thuê đất và triển khai thực hiện chỉ đạo Ban Điều hành Công ty ký kết hợp đồng nguyên tắc về việc thuê đất với Công ty TNHH MTV Đầu tư và phát triển hạ tầng Khu Công nghiệp tại KCN Phú Bài IV với diện tích là 110.200 m<sup>2</sup> để xây dựng nhà máy Sợi quy mô 8 vạn cọc.

Các dự án còn lại bao gồm: Dự án điện năng lượng mặt trời áp mái và Đầu tư 01 nhà máy May tại CN Quảng Bình đang trong giai đoạn chuẩn bị thực hiện.

**\* Nhận xét:**

- HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành Công ty thực hiện các công tác đầu tư theo đúng chủ trương đầu tư mà ĐHCĐ đã đề ra cho năm 2022.

- Về tiến độ thực hiện dự án: dự án ”Đầu tư xây dựng kho nguyên liệu nhà máy May 4” phải chuyển tiếp sang năm 2023 do quá trình triển khai dự án từ giai đoạn chuẩn bị và giai đoạn triển khai gặp nhiều khó khăn.

- Riêng 02 dự án trọng điểm là “Đầu tư mua nhà xưởng, máy móc thiết bị hiện có tại nhà máy May Quảng Bình” và “Đầu tư xây dựng nhà máy May 3 tầng” đã được HĐQT quan tâm, đôn đốc chỉ đạo thực hiện. Cụ thể:

+ Dự án đầu tư mua nhà xưởng, máy móc thiết bị hiện có tại nhà máy May Quảng Bình của Công ty TNHH Tổng Công ty Dệt may Miền Bắc – Vinatex với tổng giá trị thực hiện là 98,2 tỷ đồng đã hoàn thành.

+ Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy May 3 tầng là dự án đầu tiên về ngành May được thông qua SCIC và đã được Tập đoàn Dệt May Việt Nam phê duyệt chấp thuận triển khai dự án. Hiện nay, dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện thiết kế bản vẽ thi công và PCCC.

- Việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất cũng được HĐQT và Ban Điều hành quan tâm, với việc ký kết hợp đồng nguyên tắc thuê đất tại KCN Phú Bài IV cùng với các đơn vị khác như Phú Hưng, Phú Bài và TDDMVN hứa hẹn sẽ là bước đột phá mới của Công ty trong các năm tiếp theo góp phần thúc đẩy mục tiêu: “1 điểm đến” của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

- Các dự án còn lại chưa triển khai thì cần phải nghiên cứu và tiếp tục triển khai trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

#### IV. Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính trong giai đoạn 2018-2022:

Giai đoạn 2018 – 2022 là giai đoạn chứng kiến nhiều biến động trong môi trường kinh doanh tác động trực tiếp và mạnh mẽ đến hoạt động SXKD của Công ty như:

- (1) Cuối năm 2018 đến nay - chiến tranh thương mại Mỹ - Trung .
- (2) Năm 2019 – 2021: Đại dịch Covid 19.
- (3) Năm 2022: Bắt đầu cuộc xung đột giữa Nga - Ukraine và vẫn chưa có hồi kết.

Bằng rất nhiều giải pháp quyết liệt và hiệu quả, HĐQT và Ban Điều hành Công ty đã đạt được kết quả SXKD rất khả quan, đồng thời đảm bảo lực lượng lao động trong các ngành.

##### 4.1. Về kết quả SXKD:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018	2019	2020	2021	2022	Bình quân 5 năm	Tốc độ tăng trưởng năm 2022/2018
1	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	1.734	1.744	1.339	1.859	2.010	<b>1.737</b>	116%
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	36	23	15	142	171	<b>77</b>	471%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	29	18	12	113	138	<b>62</b>	468%
4	Tổng tài sản	Tỷ đồng	794	723	602	931	1.158	<b>842</b>	146%
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	212	202	195	300	408	<b>263</b>	192%
6	Giá trị sổ sách/ 1 cổ phiếu	Đồng	21.243	20.213	19.493	28.603	26.793	<b>23.269</b>	
7	Tỷ lệ cổ tức	%	25	15	8	60	72	<b>36</b>	
8	ROE	%	13,7	8,8	6,0	45,4	36,9	<b>22,16</b>	

Kết quả trong giai đoạn 2018-2022, tốc độ tăng trưởng các chỉ tiêu SXKD của năm cuối (2022) so với năm đầu (2018) đối với từng chỉ tiêu cụ thể như sau:

- + Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 16%.
- + Lợi nhuận trước thuế tăng 4,7 lần, lợi nhuận sau thuế tăng gần 4,7 lần so với năm đầu (2018).
- + Tổng tài sản đạt 1,165 tỷ, tăng 364 tỷ so với năm 2018, tương ứng với mức tăng 46%.
- + Vốn chủ sở hữu đạt 408 tỷ, tăng gần 2 lần so với năm 2018.
- + Giá trị sổ sách/ cổ phiếu duy trì từ 19.000 đồng/ cổ phiếu đến hơn 28.000 đồng/ cổ phiếu.
- + Tỷ lệ cổ tức: tỷ lệ cổ tức bình quân 5 năm ở mức cao khoảng 36%/ VDL.

+ ROE: tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH bình quân 5 năm ở mức cao 22,16%, tăng cao đột biến trong năm 2021 và 2022.

#### 4.2. Về tình hình tài chính:

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty luôn an toàn và hiệu quả.

- Khả năng thanh toán: đảm bảo thanh toán các khoản nợ đến hạn đúng hạn.
- Các chỉ tiêu hoạt động: được kiểm soát chặt chẽ trong bối cảnh tình hình chính trị thế giới bất ổn và thị trường biến động khó lường, đặc biệt là trong giai đoạn hết sức khó khăn của đại dịch Covid 19.
- Khả năng tự chủ tài chính tốt, cân đối nguồn vốn ngắn hạn và dài hạn đảm bảo hoạt động SXKD hàng ngày cũng như công tác đầu tư.
- Khả năng sinh lời ở mức cao so với các đơn vị trong Tập đoàn.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
<b>I Khả năng thanh toán</b>							
1	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,28	1,28	1,37	1,28	1,28
2	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,63	0,65	0,67	0,66	0,61
3	khả năng thanh toán tức thời	lần	0,07	0,07	0,14	0,29	0,17
<b>II Cơ cấu tài chính</b>							
1	Hệ số tổng nợ phải trả/ Tổng tài sản	lần	0,73	0,72	0,68	0,68	0,65
2	Hệ số Nợ ngắn hạn/ Vốn chủ sở hữu	lần	2,00	1,93	1,46	1,72	1,48
3	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	2,74	2,58	2,09	2,10	1,84
<b>III Hiệu suất hoạt động</b>							
1	Hiệu suất sử dụng tài sản	lần	2,40	2,30	2,02	2,42	1,92
2	Số vòng quay hàng tồn kho	lần	7,20	6,19	5,54	6,07	4,48
	⇒ Ngày tồn kho bình quân	ngày	50	58	65	59	80
3	Số vòng quay các khoản phải thu Khách hàng	lần	9,43	8,16	7,76	13,28	11,94
	⇒ Ngày thu tiền Khách hàng bình quân	ngày	38	44	46	27	30
4	Hệ số luân chuyển các khoản phải trả NCC	lần	27,67	26,71	15,74	13,99	15,96
	⇒ Ngày trả tiền NCC bình quân	ngày	13	13	23	26	23
5	Vòng quay vốn lưu động	lần	3,68	3,34	3,01	3,54	2,80
	⇒ Số ngày luân chuyển vốn lưu động	ngày	98	108	120	102	128
<b>IV Kết cấu Tài sản - Nguồn vốn</b>							
1	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	lần	0,7	0,7	0,6	0,7	0,7
2	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	lần	0,3	0,3	0,4	0,3	0,3
3	Nợ ngắn hạn/ Tổng nguồn vốn	lần	0,5	0,5	0,5	0,6	0,5
4	Nợ dài hạn/ Tổng nguồn vốn	lần	0,2	0,2	0,2	0,1	0,1
5	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	lần	0,3	0,3	0,3	0,3	0,4



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
	⇒ Khả năng tài trợ dài hạn	tỷ đồng	120	108	106	142	171
<b>V</b>	<b>Chỉ tiêu khả năng tăng trưởng</b>						
1	Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu thuần	%	4,82	0,60	(23,24)	38,86	8,15
2	Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	%	(27,43)	(38,20)	(34,62)	845,24	22,44
3	Tỷ lệ tăng trưởng tổng tài sản	%	22,55	(9,01)	(16,69)	54,62	24,41
<b>VI</b>	<b>Khả năng sinh lời</b>						
1	Tỷ suất lợi nhuận gộp	%	8,36	7,62	8,21	15,90	15,08
2	Tỷ lệ lãi ròng	%	1,69	1,04	0,88	5,97	6,70
3	Tỷ suất sinh lời của Tài sản ROA	%	4,08	2,40	1,80	14,68	13,19
4	Tỷ suất sinh lời trên VCSH ROE	%	13,69	8,78	6,00	45,44	38,91

Có thể thấy lợi ích của các cổ đông trong 5 năm qua tại CTCP Dệt may Huế luôn được HĐQT và Ban Điều hành Công ty đặt làm trọng tâm, từ đó có giải pháp quyết liệt để phát triển vốn đầu tư của chủ sở hữu.

**Như vậy, HĐQT và Ban Điều hành Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao trong nhiệm kỳ vừa qua.**

#### **V. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 phiên họp định kỳ và nhiều phiên họp lấy ý kiến khác, bám sát các chủ trương của ĐHĐCĐ để cùng thống nhất ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến định hướng phát triển cùng các giải pháp kinh doanh, đầu tư của Công ty nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Hội đồng quản trị cũng thường xuyên chỉ đạo, sâu sát tình hình và hỗ trợ Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động công bố thông tin của Công ty đã được thực hiện đầy đủ và tuân thủ quy định của pháp luật.

#### **VI. Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành Công ty:**

Ban Điều hành đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp, đầy đủ các nội dung của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết HĐQT, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

Ban Điều hành rất chú trọng đến việc quy hoạch và đào tạo cho đội ngũ quản lý kế cận, cán bộ trẻ. Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân

lực, thực hiện bố trí, sắp xếp, sàng lọc, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý với tinh thần làm việc tốt nhất vì mục tiêu chung của Công ty.

Bên cạnh đó, Ban Điều hành đã xây dựng cơ chế lương thưởng gắn liền với hiệu quả công việc, giúp tạo động lực thúc đẩy năng suất làm việc, tăng hiệu quả SXKD, người lao động an tâm gắn bó với Công ty.

Với những sự thay đổi tích cực trong hoạt động điều hành, quản lý, Tổng Giám đốc đã thực hiện việc trao quyền cho Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành và thực hiện giám sát hoạt động thông qua chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất. Thông qua việc trao quyền và ủy quyền đã tạo niềm tin cho cấp dưới, đã giúp đội ngũ quản lý cấp trung có thêm cơ hội và động lực để nâng cao năng lực, thể hiện bản thân, chủ động trong công việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## **VII. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:**

### **7.1. Các công tác đã thực hiện trong năm 2022 và giai đoạn 2018 – 2022:**

#### **7.1.1. Trong năm 2022:**

Trong năm 2022, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi, hội ý để nắm bắt tình hình, công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành nhằm tăng cường giám sát, bảo đảm quyền lợi cho các cổ đông.

- Cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động SXKD của Công ty, các chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, công tác quản lý nguồn vốn, thu hồi công nợ.

- Thẩm định báo cáo tài chính mỗi quý, báo cáo tài chính năm.

#### **7.1.2. Trong giai đoạn 2018 – 2022:**

Mặc dù trong giai đoạn 2018 -2022, Ban kiểm soát có sự thay đổi về mặt nhân sự trong bối cảnh môi trường kinh doanh nhiều biến động, nhưng Ban Kiểm soát đã cùng đồng hành và chia sẻ khó khăn cùng HĐQT và Ban Điều hành Công ty, đồng thời hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

### **7.2. Định hướng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2023 và nhiệm kỳ 2023-2028:**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát xây dựng định hướng nhiệm vụ của mình trong năm 2023 và nhiệm kỳ tiếp theo như sau:

- Thăm tra báo cáo tài chính quý, bán niên và năm được lập, công bố phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật hiện hành khi Công ty tăng vốn điều lệ, trở thành công ty đại chúng quy mô lớn.

- Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Thực hiện chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể theo yêu cầu của các cổ đông.

## **VIII. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với năm 2023 và nhiệm kỳ 2023 - 2028:**

### **1. Về công tác thị trường**

- Công ty cần có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt để tìm kiếm thêm thị trường may nhằm hạn chế rủi ro.
- Cần củng cố khách hàng sợi truyền thống, mở rộng thêm nhiều khách hàng, tăng thêm thị phần ở thị trường Châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia...
- Quy chuẩn về các tiêu chí trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững của khách hàng ngày càng cao, vì vậy Công ty cần tập trung vào công tác đầu tư chiều sâu, đầu tư thay thế máy móc, thiết bị hiện có, cải tạo nhà xưởng theo hướng giảm ô nhiễm môi trường, rác thải độc hại, đầu tư, áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tài nguyên thiên nhiên như sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời, lò hơi điện không gây tác động tới môi trường nhằm đáp ứng các yêu cầu đánh giá của khách hàng, tuân thủ các quy định của pháp luật, tạo lợi thế cạnh tranh, phòng ngừa các rủi ro bị ngừng tiếp nhận đơn hàng hoặc từ chối đặt hàng.

### **2. Về công tác đầu tư**

- HĐQT và Ban Điều hành cần đánh giá và lựa chọn thời điểm đầu tư phù hợp với điều kiện thị trường và tình hình tài chính của Công ty nhằm đảm bảo hiệu quả.
- Đề nghị HĐQT và Ban Điều hành lập phương án khai thác quỹ đất hiện có của Công ty đặc biệt là khu đất đã ký hợp đồng nguyên tắc về thuê đất tại KCN Phú Bài 4 để di dời hoặc mở rộng SXKD của Công ty, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai đầu tư theo quy định hiện hành trong giai đoạn 2023 – 2028.

### **3. Về công tác quản lý nguồn nhân lực**

- Đảm bảo công tác quy hoạch cán bộ của Công ty đáp ứng các yêu cầu mới, đặc biệt là lực lượng cán bộ trẻ.

- Tiếp tục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bằng các chương trình đào tạo lại, cập nhật bồi dưỡng kiến thức và đánh giá, sàng lọc, sắp xếp, bố trí công việc phù hợp với năng lực của người lao động để tăng hiệu quả công việc.

#### **4. Về công tác Tài chính kế toán**

- Vận dụng công cụ đòn bẩy tài chính nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong công tác SXKD và đầu tư.
- Chú trọng công tác quản trị dòng tiền, quản trị hàng tồn kho và thu hồi công nợ. Duy trì đào tạo để nâng cao chất lượng công tác kế toán nhằm đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của Luật Chứng khoán khi Công ty tăng vốn điều lệ, trở thành Công ty đại chúng quy mô lớn, các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập và công bố đầy đủ, đúng hạn.
- Đối với đầu tư tài chính dài hạn: Hiện tại Công ty đang có 02 khoản đầu tư tài chính không hiệu quả là tại CTCP Bông và KD Tổng hợp miền Trung (đã có công văn số 14623/22 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hoà xác nhận tạm ngừng hoạt động) và CTCP Dệt kim Vinatex. Công ty đã trích lập tự phòng tổn thất đầu tư tài chính là 868,6 triệu đồng theo quy định hiện hành và đã có kế hoạch thoái vốn nhưng chưa thực hiện được do chưa tìm được nhà đầu tư quan tâm. Đề nghị HĐQT và Ban Điều hành có giải pháp để xử lý dứt điểm vấn đề trên.

#### **5. Về Công tác chuyển đổi số**

- Đánh giá lại những mặt tích cực cũng như những tồn tại của hệ thống các phần mềm quản lý, thống kê sản xuất do Công ty tự thiết kế hoặc thuê ngoài sau một thời gian sử dụng để có các giải pháp khắc phục, cập nhật, cải tiến, nâng cao hiệu quả của việc áp dụng chuyển đổi số vào công tác quản lý. Nghiên cứu việc áp dụng thiết bị di động trong công tác thống kê, quản lý để giúp tiết kiệm thời gian nhập dữ liệu và tăng tính chính xác, kịp thời của dữ liệu.
- Số hóa toàn bộ dữ liệu của Công ty, tìm kiếm giải pháp trong sản xuất sử dụng hệ sinh thái Microsoft 365 để nâng cao hiệu suất, hiệu quả công việc và an toàn hệ thống của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

*Phan Nữ Quỳnh Anh*

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2023**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Dệt May Huế;

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

**Đại hội cổ đông đã nhất trí quyết nghị những nội dung sau:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, với các chỉ tiêu chính như sau :

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2022
1	Giá trị sản xuất Công nghiệp (theo giá hiện hành )	Tỷ đồng	1.986
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.057
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	170,6

**2. Một số chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:**

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất Công nghiệp (theo giá hiện hành )	Tỷ đồng	1.882
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.932
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	120

**3. Kế hoạch đầu tư năm 2023:**

**1. Dự án đầu tư chuyển tiếp:** Tiếp tục triển khai các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt:

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Dự án đầu tư nhà máy May 3 tầng	247 tỷ	2023 – 2024
2	Đầu tư chiều sâu thay thế thiết bị sợi	38 tỷ	2021 – 2023

	năm 2021-2023		
3	Đầu tư chiều sâu thay thế thiết bị sợi năm 2022	9,2 tỷ	2022 - 2023
4	Đầu tư chiều sâu thiết bị may năm 2022	53,4 tỷ	2022 - 2023
5	Đầu tư xây dựng kho nguyên liệu nhà máy May 4	16,7 tỷ	2022 – 2023
6	Thuê đất tại KCN Phú Bài để đầu tư phát triển ngành Sợi trong giai đoạn 2022-2025 và tầm nhìn 2030	73 tỷ	2022 - 2023
	<b>Tổng cộng</b>	<b>437,3 tỷ</b>	

## 2. Dự án đầu tư mới:

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian dự kiến thực hiện
1	Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Sợi năm 2023.	31,5 tỷ	2023 – 2024
2	Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Dệt Nhuộm năm 2023	21,9 tỷ	2023 – 2024
3	Đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy tự động tại nhà máy Sợi	9,9 tỷ	2023 - 2024
4	Đầu tư hệ thống lò hơi năm 2023	12,4 tỷ	2023 - 2024
	<b>Tổng cộng</b>	<b>75,7 tỷ</b>	

3. Được sự chấp thuận Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc thuê đất tại Khu công nghiệp Phú Bài để mở rộng đầu tư sản xuất. Trong giai đoạn 2023-2028, tại Khu Công nghiệp Phú bài 4, Công ty sẽ nghiên cứu đầu tư thêm 1 nhà máy sợi 3 vạn cọc trong trường hợp tình hình thị trường thuận lợi và điều kiện tài chính cho phép. Khi đầu tư, công ty sẽ thực hiện các thủ tục theo quy định.

**Điều 2:** Thống nhất thông qua báo cáo kết quả của Hội đồng quản trị Công ty và định hướng chiến lược giai đoạn 2023 - 2028 (Có báo cáo kèm theo).

**Điều 3:** Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2022 (có báo cáo chi tiết đính kèm), với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

### Phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Nội dung	Số tiền	%/LNST được PP	Ghi chú
----	----------	---------	----------------	---------

1	Vốn điều lệ	152.247.010.000	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm trước chuyển sang	161.172.944	
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	170.605.714.714	
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	137.777.539.923	
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối</b>	<b>134.386.676.316</b>	
<i>Trong đó:</i>			
	<i>LNST không được phân phối do đánh giá lại CLTG</i>	<i>3.552.036.551</i>	
<b>6</b>	<b>Phân phối các quỹ năm 2022</b>	<b>19.768.829.116</b>	<b>14,7%</b>
	Quỹ đầu tư phát triển	5.000.000.000	3,7%
	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	500.000.000	0,4%
	Quỹ khen thưởng vượt kế hoạch	4.000.000.000	3,0%
	Quỹ khen thưởng	5.268.829.116	3,9%
	Quỹ phúc lợi	5.000.000.000	3,7%
<b>7</b>	<b>LNST được phân phối để lại</b>	<b>5.000.000.000</b>	<b>3,7%</b>
<b>8</b>	<b>Cổ tức năm 2022</b>	<b>109.617.847.200</b>	<b>81,6%</b>
	<i>Tiền mặt (40%/VĐL)</i>	<i>60.898.804.000</i>	
	<i>Cổ phiếu (32%/VĐL)</i>	<i>48.719.043.200</i>	
<b>9</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại</b>	<b>-</b>	<b>0,0%</b>

**Điều 4:** Đại hội thông qua mức chi trả cổ tức năm 2022 là 72%/Vốn điều lệ, trong đó 40% bằng tiền tương ứng 60.898.804.000 đồng và 32% bằng cổ phiếu tương đương 48.719.043.200 đồng. Thời gian chi trả cổ tức trước ngày 30/6/2023.

**Điều 5:** Đại hội thống nhất thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2022 (Có phương án chi tiết kèm theo).

**Điều 6:** Đại hội thông qua về việc quyết toán việc chi trả tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2023 dự kiến mức chi trả không vượt quá 928.000.000 đồng (Theo tờ trình chi tiết kèm theo).

**Điều 7:** Đại hội biểu quyết tán thành nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2022 (có báo cáo chi tiết đính kèm).

**Điều 8:** Thống nhất danh sách các Công ty thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.



- Công ty Kiểm toán PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC VN).

Ủy quyền Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị theo danh sách trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

**Điều 9:** Đại hội đã thống nhất thông qua kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

**Điều 11:** Đại hội thống nhất ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định mọi vấn đề có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tế cũng như mở rộng quy mô sản xuất.

**Điều 12: Tổ chức thực hiện.**

1. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Nghị quyết này đã được Đại hội cổ đông thông qua theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế đã được Đại hội cổ đông thống nhất thông qua với tỉ lệ tán thành 100% có quyền biểu quyết.

3. Nghị quyết này được thông báo đến cổ đông trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Đại hội kết thúc./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhân:**

- Sở GDCKHN;
- UBCKNN;
- TT Lưu ký Chứng khoán;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Người công bố thông tin;
- Đăng tải Website: huegatex.com.vn;
- Lưu VT.

**NGUYỄN ĐỨC TRỊ**

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 04 năm 2023

**QUY CHẾ**  
**ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN ĐỂ**  
**BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ, NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Dệt May Huế xin thông báo tới các cổ đông một số quy định cụ thể về ứng cử, đề cử để bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

**I. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

**1. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- Không là thành viên Hội đồng quản trị của quá 05 tổ chức kinh doanh khác.

**2. Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền đề cử, ứng cử thành viên để bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên;

**II. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:**

**1. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cán bộ điều hành khác;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;

- Thường trú tại Việt Nam
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.
- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

## **2. Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát:**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền đề cử, ứng cử thành viên để bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên;

## **III. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN ĐỂ BẦU VÀO HĐQT, BKS:**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (*theo mẫu Công ty*); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (*theo mẫu Công ty*);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/Căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

Việc ứng cử, đề cử phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty **chậm nhất 05 (năm) ngày** trước ngày khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Nội dung đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử (*Theo mẫu của Công ty kèm theo Hướng dẫn này*).

## **IV. LỰA CHỌN CÁC ỨNG VIÊN**

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu vào HĐQT, BKS.

## **V. THỜI HẠN VÀ ĐỊA CHỈ ĐỂ GỬI HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ:**

Đề nghị các ứng viên gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử đến Ban tổ chức **trước 15h00 ngày 11/04/2023 (năm ngày trước ngày khai mạc Đại hội)** theo địa chỉ sau:

- Địa chỉ: Văn phòng Công ty Cổ phần Dệt May Huế, số 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Điện thoại: : (84-0234) 3864 337

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN ĐỨC TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ỨNG CỬ THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ  
NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

**Kính gửi : BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ**

Tôi tên là: .....

CMND/CCCD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Dệt May Huế cho tôi được ứng cử vào HĐQT/BKS Công ty Cổ phần Dệt May Huế nhiệm kỳ 2023 - 2028 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

**Người ứng cử**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Tài liệu gửi kèm:**

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

**Đơn ứng cử, để cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 11/4/2023.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----000-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN  
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ  
NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ**

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): .....

CMND/CCCD/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....) )

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Dệt May Huế cho tôi được đề cử:

Ông (Bà): .....

CMTND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....) )

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): .....

Làm ứng viên tham gia HĐQT/BKS Công ty Cổ phần Dệt May Huế nhiệm kỳ 2023 – 2028 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng cảm ơn!

**Người được đề cử**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2023

**Cổ đông**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

**Tài liệu gửi kèm:**

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

**Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 11/4/2023.**



Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): ..... ..

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Biên bản này được lập vào lúc .... giờ, ngày ...../...../2023 tại .....

**Người được đề cử**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Đại diện nhóm cổ đông**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

**Tài liệu gửi kèm:**

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

**Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 11/4/2023**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

....., ngày tháng năm 2023

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Mẫu dùng cho các thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS, KTT và NGƯỜI CBTT)*

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Số CMND/ hộ chiếu:                      do:                                      cấp ngày:
4. Ngày tháng năm sinh:
5. Nơi sinh:
6. Quốc tịch:                      Việt Nam
7. Dân tộc:                      Kinh
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số điện thoại liên lạc cơ quan:
11. Trình độ văn hoá:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác:

▪	<b>Khoảng thời gian</b>	<b>Công ty/Tổ chức công tác</b>	<b>Chức vụ nắm giữ</b>
▪			
▪			
▪			
▪			
▪			
▪			
▪			
▪			

14. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:
15. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
16. Số cổ phần nắm giữ:                      ..... cổ phần  
*Trong đó:*
  - ✓ Sở hữu cá nhân:                      ..... cổ phần
  - ✓ Đại diện vốn:                                      ..... cổ phần
17. Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan	Số CMND	Ngày	Địa chỉ	Số tài	Số CP
-----	-----------	------	---------	------	---------	--------	-------



		hệ với người khai		cấp/ Nơi cấp		khoản chứng khoán	
I	<b>Tổ chức có liên quan (nếu có)</b>						
1							
II	<b>Cá nhân có liên quan</b>						
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							
12							
13							

18. Hành vi vi phạm pháp luật: .....

19. Các khoản nợ đối với Công ty: .....

20. Lợi ích liên quan đối với Công ty:.....

***Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.***

**XÁC NHẬN CỦA CQ CÓ THẨM QUYỀN**

*(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)*

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

.....,ngày.....tháng 4 năm 2023

**PHIẾU ĐĂNG KÝ**

**V/v tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty Cổ phần Dệt May Huế**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ.**

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Số CMND//ĐKKD:.....ngày cấp.....tại.....

Địa chỉ:.....

.....

Số điện thoại:.....

Số cổ phần sở hữu:.....

(Bằng chữ: .....

Tôi xin đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế

Tôi cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế./.

**Người đăng ký**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THƯ ỦY QUYỀN**  
**ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2023.**

Tôi tên là: .....

Sinh ngày: ..... tháng ..... năm .....

Số CMND: ..... Ngày cấp: ...../...../.....Nơi cấp:.....

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần.

Bằng thư này, tôi xin ủy quyền:

Ông (bà): .....

Sinh ngày: ..... tháng ..... năm .....

Số CMND: ..... Ngày cấp: ...../...../.....Nơi cấp:.....

Làm đại diện ủy quyền cho tôi để thực hiện các quyền tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dệt May Huế 2023. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự ủy quyền này.

....., ngày tháng 4 năm 2023

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

**Ghi chú:**

Trong trường hợp quý cổ đông không có người để ủy quyền, có thể ủy quyền cho một trong các thành viên HĐQT Công ty bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông bên cạnh của thành viên được chọn ủy quyền.

1. Ông Nguyễn Đức Trị – Chủ tịch HĐQT.

2. Ông Nguyễn Bá Quang – Thành viên HĐQT.

3. Ông Nguyễn Văn Phong – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

4. Ông Hồ Ngọc Lan – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

5. Bà Nguyễn Hồng Liên – Thành viên HĐQT, Giám đốc Điều hành

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THƯ ỦY QUYỀN**  
**ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ NĂM 2023.**

Chúng tôi những cổ đông sở hữu ..... (Bằng chữ: ..... ) cổ phần, chiếm .....% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dệt May Huế:

Bằng thư này, chúng tôi xin uỷ quyền:

Ông (bà): .....

Sinh ngày: ..... tháng ..... năm .....

Số CMND: ..... Ngày cấp: ...../...../.....Nơi cấp:.....

Làm đại diện uỷ quyền cho chúng tôi tham dự phiên họp và để thực hiện các quyền tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dệt May Huế năm 2023.

Chúng tôi xin cam kết mọi thông tin được kê khai trong Danh sách được gửi kèm giấy uỷ quyền này là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Đại hội và Pháp luật về việc uỷ quyền này.

....., ngày tháng 4 năm 2023.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

**ĐẠI DIỆN NHÓM NGƯỜI ỦY QUYỀN**

**Ghi chú:**

Trong trường hợp quý cổ đông không có người để uỷ quyền, có thể uỷ quyền cho một trong các thành viên HĐQT Công ty bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông bên cạnh của thành viên được chọn uỷ quyền.

1. Ông Nguyễn Đức Trị – Chủ tịch HĐQT.

2. Ông Nguyễn Bá Quang – Thành viên HĐQT.

3. Ông Nguyễn Văn Phong – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

4. Ông Hồ Ngọc Lan – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

5. Bà Nguyễn Hồng Liên – Thành viên HĐQT, Giám đốc Điều hành

